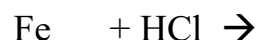
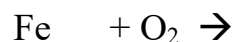
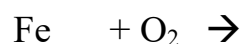
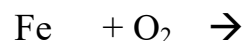


H9-C2-Bài 19 : **SẮT**

I. TÍNH CHẤT VẬT LÝ

II. TÍNH CHẤT HÓA HỌC

1. Sắt có TCHH của Kim loại không ?



Kết luận: _____

BÀI TẬP : SẮT

Bài 1/ tr 93

Muối Fe (III) được tạo thành khi cho Fe tác dụng với

- A. Cl_2 , nhiệt độ
- B. H_2SO_4 loãng
- C. HCl
- D. CuSO_4

Bài 2/ tr 93

Cho các kim loại : Cu, Al, Fe, Ag. Kim loại nào :

- A. Không tan trong dd HCl _____
- B. Không tan trong dd kiềm _____
- C. Tác dụng được với dd H_2SO_4 loãng
- D. _____
Đẩy Cu ra khỏi dd CuSO_4 _____

Bài 3/ tr 93

Có bột kim loại sắt lẫn tạp chất nhôm. Hãy nêu phương pháp làm sạch sắt .

Bài 4/ tr 93

Có những chất sau : Fe_2O_3 , Fe, $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$, FeCl_3 , $\text{Fe}(\text{OH})_3$

- a) Hãy sắp xếp thành chuỗi phản ứng
- b) Viết PTPU

Bài 5/ tr 93

Cho 2 mẫu Fe có khối lượng bằng nhau

Cho 1 mẫu hoà tan hoàn toàn với dd HCl tạo thành 19,05g muối.

Cho mẫu còn lại hoà tan hoàn toàn với dd H_2SO_4 loãng, thì khối lượng muối sulfate tạo thành là bao nhiêu ?

H9-C2-Bài 20: HỢP KIM SẮT: GANG, THÉP

	GANG	THÉP
Khái niệm	Gang là hợp kim của Fe , một lượng nhỏ Si, Mn,S.. và C (2→5%)	Gang là hợp kim của Fe, một số nguyên tố khác và C (dưới 2%)
Nguyên liệu	Quặng Fe, than cốc, không khí, phụ gia...	Gang ,Fe phế liệu , khí O_2
Nguyên tắc	Dùng CO khử các iron oxide trong quặng thành Fe $3\text{CO} + \text{Fe}_2\text{O}_3 \rightarrow 2\text{Fe} + 3\text{CO}_2$	Oxi hoá các nguyên tố có trong gang như C,Mn, Si,S... $\text{C} + \text{O}_2 \rightarrow \text{CO}_2$

HOÁ 9- ÔN TẬP KTTX 2 (15 phút)

Câu 1. Kim loại nào sau đây tác dụng với dung dịch base (kiềm)?

- A. Iron
- B. Silver
- C. Aluminium
- D. Copper

Câu 2. Cặp chất nào sau đây **không** xảy ra phản ứng?

- A. $\text{Al} + \text{ZnCl}_2$
- B. $\text{Cu} + \text{FeCl}_2$
- C. $\text{Zn} + \text{CuSO}_4$
- D. $\text{Fe} + \text{HCl}$

Câu 3. Dãy các kim loại nào sau đây sắp xếp theo chiều hoạt động kim loại giảm dần?

- A. Al, Fe, Cu, Ag
- B. Cu, Fe, Ag, Al
- C. Ag, Cu, Al, Fe
- D. Fe, Al, Ag, Cu

Câu 4. Dãy kim loại nào sau đây được sắp xếp theo đúng chiều hoạt động hóa học tăng dần:

- A. K, Mg, Cu, Al, Zn, Fe
- B. Fe, Cu, K, Mg, Al, Zn
- C. Cu, Fe, Zn, Al, Mg, K
- D. Zn, K, Mg, Cu, Al, Fe
- E. Mg, K, Cu, Al, Fe; K

Câu 5. Cho phản ứng $\text{Zn} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{ZnSO}_4 + \text{Cu}$. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Kẽm hoạt động hóa học yếu hơn đồng

- B. Đồng hoạt động hóa học yếu hơn kẽm
- C. Đồng đứng trước kẽm trong dãy hoạt động hóa học của kim loại
- D. Kẽm đứng sau đồng trong dãy hoạt động hóa học của kim loại

Câu 6. Có dung dịch muối AlCl_3 lẫn tạp chất là CuCl_2 . Có thể dùng kim loại nào sau đây để làm sạch muối nhôm?

- A. Ag
- B. Cu
- C. Mg
- D. Al

Câu 7. Nhóm các kim loại nào sau đây tác dụng với nước ở nhiệt độ thường?

- A. Zn, Li, Na, Cu
- B. K, Na, Ca, Ba
- C. Ca, Ba, Cu, Al
- D. K, Ba, Ag, Al

Câu 8. Để nhận biết bột Cu và bột Fe bằng phương pháp hóa học, ta có thể dùng thuốc thử là:

- A. Nước
- B. Dung dịch HCl
- C. Dung dịch NaOH
- D. Thanh nam châm

Câu 9. Chất thử để nhận biết các kim loại Fe, Cu, Na lần lượt là:

- A. dd HCl, dd NaOH
- B. dd HCl, H_2O
- C. H_2O , dd HCl
- D. H_2O , dd NaOH

Câu 10. Iron cháy trong khí Chlorine tạo thành :

- A. Khói màu trắng
- B. Khói màu xanh
- C. Khói màu nâu đỏ
- D. Khói màu vàng

Câu 11. Kim loại nào sau đây không phản ứng được với dd $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$

- A. Fe
- B. Zn
- C. Mg
- D. Ag

Câu 12. Kim loại nào sau đây không phản ứng được với dd HCl

- A. Na
- B. Cu
- C. Mg
- D. Fe

Câu 13. Một thanh kim loại bằng Silver (Ag) bị bám một ít bột Fe trên bề mặt. Có thể dùng dung dịch nào để làm sạch thanh kim loại bằng Silver

- A. NaOH
- B. HCl
- C. AlCl_3
- D. CuCl_2

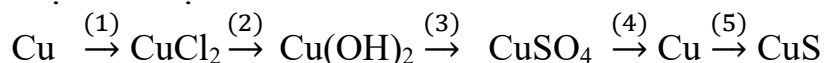
Câu 14. Trong các kim loại sau, kim loại có độ cứng nhất

- A. Na
- B. Fe
- C. Cr
- D. Cu

Câu 15. Nhúng dây Aluminium vào dung dịch nào sau đây, ta sẽ thấy xuất hiện màu đỏ trên dây aluminium

- A. AgNO_3
- B. CuCl_2
- C. HCl
- D. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$

Câu 16. Để thực hiện chuỗi phản ứng sau, các chất được chọn lần lượt là:



- A. HCl, NaOH, H_2SO_4 , Fe, S
- B. HCl, KOH, Na_2SO_4 , Mg, H_2S
- C. Cl_2 , NaOH, H_2SO_4 , Fe, H_2S

D. Cl_2 , KOH, H_2SO_4 , Fe, S

Câu 17. Ngâm 1 lá Zinc trong 32 g dd CuSO_4 10% cho đến khi phản ứng kết thúc. Khối lượng Zinc đã tham gia phản ứng là

- A. 13g
- B. 1,3g
- C. 3,2g
- D. 0,02g

Câu 18. Ngâm 1 lá Copper trong 20 ml dd AgNO_3 1,5M cho tới khi Copper không tan được nữa. Khối lượng Copper đã phản ứng là:

- A. 0,03g
- B. 0,015g
- C. 0,96g
- D. 64g

Câu 19.

Cho 27,2 g hỗn hợp gồm Fe, Fe_2O_3 tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl 1M, người ta thu được 4,958 lít khí H_2 (25°C , 1 bar).

Khối lượng mỗi chất trong hỗn hợp ban đầu là:

- A. 11,2g và 16g
- B. 16g và 11,2g
- C. 20g và 7,2g
- D. 7,2g và 20g

Câu 20.

Cho 10,5 gam hỗn hợp hai kim loại Zn, Cu vào dung dịch H_2SO_4 loãng dư, người ta thu được 2,479 lít khí (25°C , 1 bar). Khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp ban đầu là:

- A. 7g và 3,5g
- B. 6,5g và 4g
- C. 6g và 4,5g
- D. 5,5g và 5g